

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TMT22B1**

Năm học: **22-23**

Mã môn học/ Mô đun: **MH04226**

Học kỳ: **01**

Tên môn học/ Mô đun: **Tiếng anh**

Số tín chỉ: **4**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1					Hệ số 2					ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254801022205	Lâm Triệu An	08/09/2007					8	5.0	6.0	5.0	7.0		7.6		7.0
2	2254801022206	Đinh Thành Hải Âu	07/06/2000					6	6.0	6.0	6.0	7.0		6.4		6.3
3	2254801022207	Dương Gia Bảo	23/10/2007					9	8.0	8.0	10.0	8.0		8.4		8.5
4	2254801022208	Huỳnh Tấn Gia Bảo	19/02/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
5	2254801022209	Trần Ngô Bảo	28/08/2007					6	6.0	5.0	5.0	6.0		6.2		5.9
6	2254801022210	Trịnh Gia Bảo	28/12/2007					6	5.0	6.0	6.0	7.0		9.0		7.8
7	2254801022211	Lý Thành Chương	12/11/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
8	2254801022212	Nguyễn Chí Dương	16/09/2007					6	5.0	6.0	5.0	7.0		6.2		6.0
9	2254801022213	Lâm Thiện Đạo	06/11/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
10	2254801022214	Nguyễn Thành Đạt	03/12/2007					5	5.0	5.0	5.0	6.0		5.0		5.1
11	2254801022215	Trần Vinh Hiễn	30/11/2007					6	7.0	6.0	5.0	6.0		6.6		6.4
12	2254801022216	Trần Thanh Hiếu	25/11/2007					6	4.0	6.0	6.0	6.0		7.4		6.7
13	2254801022217	Lê Đại Hỷ	27/05/2007					5	5.0	5.0	6.0	6.0		6.2		5.9
14	2254801022218	Huỳnh Vĩ Khang	24/02/2007					6	5.0	4.0	5.0	6.0		5.0		5.0
15	2254801022219	Trần Hoàng Khang	14/10/2007					5	5.0	6.0	6.0	6.0		6.0		5.9
16	2254801022220	Nguyễn Minh Khôi	23/09/2007					7	5.0	4.0	7.0	6.0		8.0		7.1
17	2254801022221	Đặng Quốc Kiệt	23/10/2007					5	5.0	4.0	5.0	6.0		6.8		6.1
18	2254801022222	Lê Nguyễn Hoài Minh	10/05/2007					7	7.0	7.0	8.0	6.0		8.8		8.1
19	2254801022223	Lâm Hữu Nghĩa	25/12/2007					7	5.0	7.0	8.0	5.0		8.0		7.3
20	2254801022224	Nguyễn Trường Phát	02/06/2007					7	6.0	4.0	4.0	6.0		7.2		6.4
21	2254801022225	Lý Hoàng Phúc	03/07/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
22	2254801022226	Mô Hâm Med Sa Rìn	11/06/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
23	2254801022227	Đỗ Trọng Minh Tâm	01/08/2007					9	6.0	6.0	6.0	7.0		8.4		7.7
24	2254801022228	Trần Huy Thái	01/05/2007					7	5.0	5.0	5.0	6.0		6.0		5.8
25	2254801022229	Liều Thị Anh Thư	13/11/2007					7	4.0	4.0	5.0	7.0		5.2		5.2
26	2254801022230	Âu Bảo Toàn	30/05/2007					6	6.0	6.0	5.0	6.0		6.6		6.3
27	2254801022231	Trần Minh Triết	29/08/2007					7	6.0	6.0	9.0	7.0		7.0		7.0
28	2254801022232	Trịnh Tuấn Vũ	12/09/2007					7	4.0	6.0	5.0	6.0		5.0		5.2

Châu Đốc, ngày 22 tháng 12 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Đỗ Thị Thùy Trang